

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

--- * ---
Số: 210/2020/QĐST-HNGĐ

C, ngày 26 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020 Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số: 260/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020, v/v: ***“Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”***

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 16/10/2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó:

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu H, phường D, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

- **Bị đơn**: Anh Phùng Văn B, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu I, phường E, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tại Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 121/2011/QĐST-HNGĐ ngày 25/11/2011 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Quảng Ninh: Về con chung: Giao con chung cháu Phùng Mạnh G, sinh ngày 02/12/2010 cho chị Nguyễn Thị A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phùng Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Nay các đương sự thỏa thuận lại là giao con chung Phùng Mạnh G, sinh ngày 02/12/2010 cho anh Phùng Văn B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), chị Nguyễn Thị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản.

- **Về án phí**: chị Nguyễn Thị A phải nộp số tiền **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thay đổi người nuôi con sau ly hôn. Nhưng được khấu trừ

vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C theo biên lai số: 0000141 ngày 05/10/2020. Trả lại cho chị A số tiền **150.000đ** (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKS ND TX C.
- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- Chi cục THA dân sự TX. C.
- Hồ sơ; VP.

Thẩm phán

Nguyễn Chí Mạnh